

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 01 - 2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo, bà Trương Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Cấp - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 234/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Kim A - Sinh năm 2002;

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị Kim A, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Trương Thị Kim A trình bày: Chị chung sống với anh Bùi Văn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định ngày 23/10/2020. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp

nhau, bất đồng về quan điểm sống. Anh T có tính gia trưởng luôn áp đặt cuộc sống của chị dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Chị và anh T đã ly thân và chấm dứt quan hệ vợ chồng từ cuối tháng 10/2024 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T, không thể tiếp tục chung sống cùng anh T được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Văn T. Về con chung: Chị và anh Bùi Văn T có 01 con chung là Bùi Phương M, sinh ngày 06/9/2020. Nếu anh T có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu M thì chị cũng đồng ý, chị cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Nếu anh T để chị nuôi con thì chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân: Chị và anh T không có gì chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Bùi Văn T trình bày: Anh và chị Trương Thị Kim A chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định vào ngày 23/10/2020. Vợ chồng chung sống đến tháng 10/2024 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ kinh tế nên không tìm được tiếng nói chung. Chị Kim A đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh chị đã ly thân và chấm dứt quan hệ vợ chồng từ tháng 10/2024 đến nay. Nay chị Kim A làm đơn xin ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn. Về con chung: Anh và chị Kim A có 01 con chung là Bùi Phương M, sinh ngày 06/9/2020. Vì cháu M là con gái nên anh muốn chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân: Anh và chị Kim A không có gì chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả thu thập chứng cứ tại địa phương thể hiện: Chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định ngày 23/10/2020. Sau khi kết hôn chị Kim A và anh T sống tại thôn H, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Mâu thuẫn giữa chị Kim A và anh T như thế nào địa phương không nắm được. Chị Kim A và anh T có 01 con chung là cháu Bùi Phương M, sinh ngày 06/9/2020. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân giữa chị Kim A và anh T có hay không địa phương không nắm được.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Kim A có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

Chủ tọa phiên toà công bố lý do các đương sự vắng mặt, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước khi thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trương Thị Kim A, xử ly hôn giữa chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T. Về con chung: Đề nghị căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Bùi Phương M, sinh ngày 06/9/2020 cho chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Kim A phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Trương Thị Kim A, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Anh Bùi Văn T hiện đang cư trú tại thôn H xã Y huyện Ý tỉnh Nam Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y huyện Ý tỉnh Nam Định vào ngày 23/10/2020 nên hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống đến tháng 10/2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T đều thống nhất ly hôn. Xét hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn của chị Trương Thị Kim A, xử ly hôn cho chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T có 01 con chung là cháu Bùi Phương M, sinh ngày 06/9/2020. Do cháu M còn nhỏ, lại là con gái nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần

giao cháu Bùi Phương M cho chị Trương Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trương Thị Kim A về việc không yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với nguyện vọng của các đương sự và quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Kim A, anh Bùi Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Trương Thị Kim A phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trương Thị Kim A và anh Bùi Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Phương M, sinh ngày 06/9/2020 cho chị Trương Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trương Thị Kim A về việc không yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Kim A, anh Bùi Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Trương Thị Kim A phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0003782, ngày 02/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, chị Kim A đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo của đương sự: Chị Trương Thị Kim A, anh Bùi Văn T được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Ninh;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Ninh;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Tân;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

3. Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Tân;
- 4. - Hồ sơ vụ án;
- 5. - Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh H

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Tân;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền